

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện Quyết định số 39/2020/QĐ-TTg ngày 31/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí xác định các dân tộc còn gặp nhiều khó khăn, có khó khăn đặc thù giai đoạn 2021-2025

Theo đề nghị của Ban Dân tộc tỉnh tại Công văn số 384/BDT-CSĐT ngày 02/4/2024 về việc báo cáo thực hiện Quyết định số 39/2020/QĐ-TTg ngày 31/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ; UBND huyện báo cáo như sau:

ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Căn cứ Quyết định số 1227/QĐ-TTg ngày 14/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ, dân tộc Hre thuộc nhóm dân tộc còn gặp nhiều khó khăn; tính đến thời điểm 31/12/2023, tổng số hộ dân tộc thiểu số còn gặp nhiều khó khăn là: 12.788 hộ, sinh sống tại 15 xã khu vực III và 3 thôn, TDP đặc biệt khó khăn trên địa bàn huyện.

- Tỷ lệ hộ nghèo toàn huyện tính đến 31/12/2023 là: 4.140 hộ, 23,55%.

- Tỷ lệ hộ nghèo DTTS còn gặp nhiều khó khăn tính đến 31/12/2023 là: 3.667 hộ, chiếm 28,68%.

Các dân tộc còn gặp nhiều khó khăn trên địa bàn huyện được thực hiện các chính sách thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi và các chính sách khác trên địa bàn huyện.

Phần thứ nhất

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN QUYẾT ĐỊNH SỐ 39/2020/QĐ-TTg NGÀY 31/12/2020 CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

I. Hệ thống văn bản có liên quan đến quyết định số 39/2020/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ

1. Văn bản của Trung ương

Công văn số 187/UBNDT-CSĐT ngày 27 tháng 02 năm 2021 của Ủy ban Dân tộc về hướng dẫn thực hiện Quyết định số 39/2020/QĐ-TTg ngày 31/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí xác định các dân tộc còn gặp nhiều khó khăn, có khó khăn đặc thù giai đoạn 2021-2025;

Quyết định số 33/2020/QĐ-TTg ngày 12 tháng 11 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chí phân định vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo trình độ phát triển giai đoạn 2021- 2025; Quyết định số 1227/QĐ-TTg ngày 14 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách các dân tộc còn gặp nhiều khó khăn, có khó khăn đặc thù giai đoạn 2021-2025;

Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách các xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 612/QĐ-UBND ngày 16 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc phê duyệt danh sách thôn đặc biệt khó khăn thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025.

2. Văn bản của địa phương

Công văn số 915/UBND-KT ngày 08/3/2021 của UBND tỉnh về việc hướng dẫn thực hiện Quyết định số 39/2020/QĐ-TTg ngày 31/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ.

Công văn số 76/BDT-CSĐT ngày 04/02/2021 của Ban Dân tộc tỉnh về việc triển khai thực hiện Quyết định số 39/2020/QĐ-TTg ngày 31/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành tiêu chí xác định các dân tộc còn gặp nhiều khó khăn, có khó khăn đặc thù giai đoạn 2021-2025.

Công văn số 286/UBND ngày 08/3/2021 của UBND huyện về việc triển khai thực hiện Quyết định số 39/2020/QĐ-TTg ngày 31/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành tiêu chí xác định các dân tộc còn gặp nhiều khó khăn, có khó khăn đặc thù giai đoạn 2021-2025.

II. Tình hình triển khai Quyết định số 39/2020/QĐ-TTg trong việc áp dụng chính sách

1. Thực trạng thi hành các văn bản liên quan tới Quyết định số 39/2020/QĐ-TTg ngày 31/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ

Các văn bản liên quan đến Quyết định số 39/2020/QĐ-TTg ngày 31/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ được triển khai thực hiện đảm bảo, khi thực hiện các chính sách trên địa bàn huyện đều áp dụng các văn bản quy định về đối tượng, địa bàn thực hiện đảm bảo đúng quy định.

2. Việc áp dụng các tiêu chí trong triển khai thực hiện chính sách giai đoạn 2021-2025

a. Tiêu chí 1: Tỷ lệ hộ nghèo DTTS còn gặp nhiều khó khăn từ năm 2019 đến nay (31/12/2023) có giảm 0,35%, thực tế trong những năm qua trên địa bàn huyện số hộ nghèo giảm tương đối qua các năm, tuy nhiên do cuối năm 2020 kết thúc chuẩn nghèo cũ và đầu năm 2021 thực hiện chuẩn nghèo đa chiều mới vì vậy các hộ nghèo, cận nghèo đã thoát nghèo năm trước đó đã rơi lại vào nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều mới.

Tiêu chí này đã áp dụng để triển khai thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia như: Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng Nông thôn mới và các chính sách khác trên địa bàn huyện.

b. Tiêu chí 2: Tỷ lệ người DTTS từ 15 tuổi trở lên không biết đọc, biết viết tiếng phổ thông tại địa phương từ năm 2019 đến nay (31/12/2023) đã giảm

6% so với năm 2019. Tiêu chí này hiện nay trên địa bàn huyện không có thực hiện chính sách nào.

c. Tiêu chí 3: Tỷ suất chết của trẻ em DTTS dưới 1 tuổi tại địa phương từ năm 2019 đến nay (31/12/2023) đã giảm 0,13%. Tiêu chí này trên địa bàn huyện không thực hiện chính sách nào có áp dụng tiêu chí này.

3. Kết quả thực hiện chính sách dân tộc đối với nhóm dân tộc còn gặp nhiều khó khăn, có khó khăn đặc thù

a. Chính sách đối với dân tộc còn gặp nhiều khó khăn

- Các chính sách hiện nay đang thực hiện trên địa bàn huyện: Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

- Tóm tắt kết quả thực hiện các chính sách đến ngày 31/12/2023

Kinh phí đầu tư: Kế hoạch giao: 98.310 triệu đồng (trong đó, vốn năm 2022 kéo dài thời gian thực hiện và thanh toán sang năm 2023 là: 26.038 triệu đồng); đã giải ngân đến hết 31/01/2024 là 88.330 triệu đồng, (trong đó vốn năm 2022 kéo dài thời gian thực hiện và thanh toán sang năm 2023 là: 23.342 triệu đồng) đạt 89,8% KH.

Kinh phí sự nghiệp: Kế hoạch giao là 130.881 triệu đồng (trong đó, vốn năm 2022 kéo dài sang năm 2023 là 22.718 triệu đồng), đã giải ngân hết 31/01/2024 là 10.466 triệu đồng (trong đó, vốn năm 2022 kéo dài sang năm 2023 là 3.737 triệu đồng), đạt 8,0% KH.

Năm 2022-2023 đã thực hiện đầu tư các công trình cơ sở hạ tầng như đường giao thông, trường học, nhà văn hóa, khu tái định cư, công trình thủy lợi, nước sinh hoạt tập trung; hỗ trợ trực tiếp nước sinh hoạt phân tán phục vụ đời sống, hỗ trợ chuyển đổi nghề phục sản xuất cho bà con; ngoài ra còn hỗ trợ các chính sách chăm sóc sức khỏe nhân dân, nâng cao thể trạng, tầm vóc người DTTS; phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em; các chính sách về bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em; hỗ trợ nâng cao năng lực cho cộng đồng và cán bộ các cấp về thực hiện chương trình mục tiêu, các chính sách cho người có uy tín,... đã góp phần hoàn thiện cơ sở hạ tầng, hỗ trợ sản xuất, nâng cao đời sống, giảm tỷ lệ hộ nghèo của người dân thuộc vùng đồng bào DTTS, góp phần vào công cuộc xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện.

b. Chính sách đối với dân tộc có khó khăn đặc thù: Không có

4. Đánh giá ưu điểm, hạn chế của tiêu chí trong quá trình triển khai thực hiện chính sách giai đoạn 2021-2025

a. Ưu điểm

- Về đối tượng và địa bàn thực hiện phù hợp với vùng dân tộc thiểu số và miền núi.

- Về tiêu chí: Đối với tiêu chí tỷ lệ hộ nghèo để làm căn cứ phân bổ vốn

và thực hiện các chính sách trên địa bàn.

b. Hạn chế

Đối với tiêu chí số 02 và tiêu chí số 03 được quy định trong Quyết định số 39/2020/QĐ-TTg chưa được áp dụng để thực hiện chính sách trên địa bàn.

Phần thứ hai

**KIẾN NGHỊ ĐỀ XUẤT XÂY DỰNG TIÊU CHÍ XÁC ĐỊNH
DÂN TỘC CÒN GẶP NHIỀU KHÓ KHĂN, CÓ KHÓ KHĂN
ĐẶC THÙ GIAI ĐOẠN 2026-2030**

I. Kiến nghị

Trong Chương trình mục tiêu quốc gia Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025, có tiểu dự án 1 – dự án 9 thực hiện riêng cho dân tộc còn gặp nhiều khó khăn, có khó khăn đặc thù; tuy nhiên khi triển khai thực hiện thì gặp khó khăn do cơ chế thực hiện chính sách này chưa được hướng dẫn cụ thể, rõ ràng, vì vậy đang tạm dừng theo văn bản của Ủy ban Dân tộc. Kính đề nghị UBND tỉnh, Ủy ban Dân tộc có văn bản quy định, hướng dẫn cụ thể nêu tiếp tục triển khai thực hiện tiểu dự án 1 – dự án 9 trong Chương trình MTQG Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

II. Đề xuất

Hiện nay trên địa bàn huyện đang thực hiện các dự án, tiểu dự án khác thuộc Chương trình MTQG Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi mà đối tượng thực hiện là thuộc nhóm dân tộc còn gặp nhiều khó khăn theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ sinh sống ở các địa bàn xã khu vực III và thôn đặc biệt khó khăn. Vì vậy huyện không đề xuất chính sách gì đối với dân tộc còn gặp nhiều khó khăn trong giai đoạn đến.

Trên đây là báo cáo việc triển khai, thực hiện Quyết định số 39/2020/QĐ-TTg ngày 31/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí xác định các dân tộc còn gặp nhiều khó khăn, có khó khăn đặc thù giai đoạn 2021-2025; UBND huyện kính báo cáo./.

Nơi nhận:

- Ban Dân tộc tỉnh;
- CT các PCT UBND huyện;
- Các phòng: Dân tộc, GD&ĐT, LĐTĐ&XH;
- Trung tâm Y Tế huyện;
- VP HĐND&UBND huyện;
- Lưu: VT, PDT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lữ Đình Tích